

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số: 39940/CTBDU-TTHT
V/v cách ghi hóa đơn xuất khẩu và
phiếu xuất kho kiêm vận chuyển
nội bộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 17 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: CÔNG TY TNHH VĨNH TỰ
Địa chỉ: Số 10, đường số 6, khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An,
Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Mã số thuế: 3700230029

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được văn bản số 02/CV ngày 29/11/2023 của CÔNG TY TNHH VĨNH TỰ (viết tắt “Công ty”) về cách ghi hóa đơn xuất khẩu và phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ. Qua nội dung văn bản của Công ty, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 2 Điều 42 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020) quy định nguyên tắc khai thuế, tính thuế:

“*Người nộp thuế tự tính số tiền thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ.*”;

- Căn cứ Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

+ Tại khoản 1 điều 8 Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định:

“*Điều 8. Loại hóa đơn*

Hóa đơn quy định tại Nghị định này gồm các loại sau:

1. *Hóa đơn giá trị gia tăng là hóa đơn dành cho các tổ chức khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ sử dụng cho các hoạt động:*

a) *Bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trong nội địa;*

b) *Hoạt động vận tải quốc tế;*

c) *Xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu;*

d) *Xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài.”*

+ Tại khoản 5 và khoản 14 điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định:

“*Điều 10. Nội dung của hóa đơn*

...

5. *Tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua*



a) Trường hợp người mua là cơ sở kinh doanh có mã số thuế thì tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua thể hiện trên hóa đơn phải ghi theo đúng tại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký thuế, thông báo mã số thuế, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

b) Trường hợp người mua không có mã số thuế thì trên hóa đơn không phải thể hiện mã số thuế người mua. Một số trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đặc thù cho người tiêu dùng là cá nhân quy định tại khoản 14 Điều này thì trên hóa đơn không phải thể hiện tên, địa chỉ người mua. Trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cho khách hàng nước ngoài đến Việt Nam thì thông tin về địa chỉ người mua có thể được thay bằng thông tin về số hộ chiếu hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh và quốc tịch của khách hàng nước ngoài.

14. Một số trường hợp hóa đơn điện tử không nhất thiết có đầy đủ các nội dung

g) Đối với Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ thì trên Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ thể hiện các thông tin liên quan lệnh điều động nội bộ, người nhận hàng, người xuất hàng, địa điểm kho xuất, địa điểm nhận hàng, phương tiện vận chuyển. Cụ thể: tên người mua thể hiện người nhận hàng, địa chỉ người mua thể hiện địa điểm kho nhận hàng; tên người bán thể hiện người xuất hàng, địa chỉ người bán thể hiện địa điểm kho xuất hàng và phương tiện vận chuyển; không thể hiện tiền thuế, thuế suất, tổng số tiền thanh toán.

... ”

+ Tại điều 13 Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định:

“Điều 13. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

3. Quy định về áp dụng hóa đơn điện tử, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý đối với một số trường hợp cụ thể theo yêu cầu quản lý như sau:

c) Cơ sở kinh doanh kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) khi xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng điện tử.

Khi xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu, cơ sở lập hóa đơn giá trị gia tăng cho hàng hóa xuất khẩu.

...

- Căn cứ khoản 2 Điều 17 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

“Điều 17. Điều kiện khẩu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào đối với một số trường hợp hàng hóa được coi như xuất khẩu

...

2. Hàng hóa xuất khẩu tại chỗ theo quy định của pháp luật:

a) Hợp đồng mua bán hàng hóa hoặc hợp đồng công có chỉ định giao hàng tại Việt Nam;

b) Tờ khai hải quan hàng hóa xuất khẩu - nhập khẩu tại chỗ đã làm xong thủ tục hải quan;

c) Hóa đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn xuất khẩu ghi rõ tên người mua phía nước ngoài, tên doanh nghiệp nhận hàng và địa điểm giao hàng tại Việt Nam;

...

Căn cứ vào quy định nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời theo nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty phát sinh hoạt động giao công cho đối tác nước ngoài nhưng được chỉ định giao hàng tại nước thứ 3 (ba) thì khi xuất khẩu Công ty sử dụng hóa đơn GTGT theo quy định tại khoản 1 điều 8 Nghị định 123/2020/NĐ-CP nêu trên, đồng thời trên hóa đơn phải ghi rõ tên người mua phía nước ngoài, tên doanh nghiệp nhận hàng và địa điểm giao hàng tại nước thứ 3 (ba).

Trường hợp Công ty xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường, ngoài quy định tại khoản 14 điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP nêu trên, Công ty phải ghi đầy đủ các chỉ tiêu theo mẫu số 03/XKNB đính kèm Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế tỉnh Bình Dương được đăng tải trên trang điện tử:



<http://binhduong.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ Phòng Thanh - Kiểm tra số 4 (số điện thoại: 0274.3899678) để được hỗ trợ giải quyết.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời Công ty biêt đê thực hiện./*MĐ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ Cục Thuế (Email b/c);
- P.TTKT1...5 (Email);
- Lưu: VT; TTHT (T.Vân) (3b).
(231206/ZV09/0001/7401/031281855)*ĐM*

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Mạnh Đông